

**SỞ Y TẾ HUNG YÊN
TRUNG TÂM
KIỂM SOÁT BỆNH TẬT**

Số: 77/GM-KSBT
V/v Mời chào giá cung cấp dịch vụ
xét nghiệm ngoại kiểm chất lượng nước
năm 2025 (cơ sở 2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hung Yên, ngày 17 tháng 10 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các công ty, đơn vị, tổ chức cung cấp dịch vụ xét nghiệm ngoại kiểm chất lượng nước.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở lập kế hoạch tổ chức lựa chọn nhà thầu có đủ điều kiện thực hiện cung cấp dịch vụ các xét nghiệm ngoại kiểm chất lượng nước với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.
- Tên dự toán: Cung cấp dịch vụ xét nghiệm ngoại kiểm chất lượng nước năm 2025 cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Bùi Thị Min, Thành viên Hội đồng mua sắm. ĐT: 0942328665.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Số 113 đường Nguyễn Tông Quai, Phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên.
 - Nhận qua email: hdms.cdctb@gmail.com
- Thời hạn tiếp nhận báo giá:
 - Từ thời điểm đăng yêu cầu đến trước 10h00 ngày 23/10/2025.
 - Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá:
 - Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 23/10/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

- Danh mục mời chào giá cung cấp dịch vụ xét nghiệm ngoại kiểm chất lượng nước đính kèm tại phụ lục 1. Giá báo giá đã bao gồm thuế VAT và các dịch vụ liên quan để thực hiện theo yêu cầu kỹ thuật chi tiết nêu tại phụ lục 1.
- Địa điểm thực hiện: Tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật cơ sở 2; Số 113 đường Nguyễn Tông Quai, phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên.
- Thời gian thực hiện: năm 2025.



4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Sau khi hai bên thương thảo thống nhất thực hiện hợp đồng.

5. Các yêu cầu khác: Đơn vị gửi kèm theo hồ sơ năng lực, kinh nghiệm theo quy định gồm:

- Hồ sơ pháp lý của tổ chức, đơn vị.
- Bản mô tả năng lực kinh nghiệm.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật kính mời đại diện các đơn vị gửi bản báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐMS.



Nguyễn Văn Đức





PHỤ LỤC 01:
DANH MỤC THUÊ DỊCH VỤ XÉT NGHIỆM NGOẠI KIỂM NƯỚC NĂM 2025
(Kèm theo Giấy mời số 77 GM-KSBT ngày 17 tháng 10 năm 2025
của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật)

1. Danh mục chỉ tiêu

TT	Tên thông số	Đơn vị	Địa điểm thực hiện
1.	Nhôm (Aluminium) (Al)	mg/L	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật cơ sở 2; Số 113 đường Nguyễn Tông Quai, phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên
2.	Bor tính chung cho cả Borat và axit Boric (B)	mg/L	
3.	Xyanua (CN ⁻)	mg/L	
4.	Benzene (C ₆ H ₆)	µg/L	
5.	Pentachlorophenol(C ₆ HCl ₅ O)	µg/L	
6.	Styrene (C ₈ H ₈)	µg/L	
7.	Toluene (C ₇ H ₈)	µg/L	
8.	Carbofuran (C ₁₂ H ₁₅ NO ₃)	µg/L	
9.	Chlorpyrifos(C ₉ H ₁₁ Cl ₃ NO ₃ PS)	µg/L	
10.	Cyanazine (C ₉ H ₁₃ ClN ₆)	µg/L	
11.	Hydroxyatrazine (C ₈ H ₁₅ N ₅ O)	µg/L	
12.	MCPA (C ₉ H ₉ ClO ₃)	µg/L	
13.	Propanil (C ₉ H ₉ Cl ₂ NO)	µg/L	
14.	Chloroform (CHCl ₃)	µg/L	
15.	Dibromochloromethane (CHBr ₂ Cl)	µg/L	
16.	Acid Monochloroacetic (C ₂ H ₃ ClO ₂)	µg/L	
17.	Trichloroacetonitrile (C ₂ Cl ₃ N)	µg/L	
18.	Bromodichloromethane (CHBrCl ₂)	µg/L	
19.	Bromoform (CHBr ₃)	µg/L	
20.	Monochloramine (NH ₂ Cl)	µg/L	
21.	Sulfua (sulfide) (S ²⁻)	mg/L	
Tổng số		21 chỉ tiêu/mẫu	

2. Yêu cầu về kỹ thuật:

- Số lượng mẫu dự kiến thuê thực hiện ngoại kiểm: trong khoảng từ 145-295 mẫu (dự kiến 219 mẫu)

- Các vật tư, hoá chất bảo quản trong hoạt động lấy mẫu tại hiện trường, bảo quản và vận chuyển do đơn vị trúng thầu cung cấp.



- Thực hiện hướng dẫn kỹ thuật lấy mẫu, bảo quản và vận chuyển mẫu qua hình thức trực tuyến hoặc cung cấp tài liệu hướng dẫn lấy mẫu cho đơn vị phối hợp thực hiện lấy mẫu.

- Tiến hành bàn giao mẫu cho đơn vị trúng thầu tại địa điểm trụ sở đơn vị thực hiện lấy mẫu (Cơ sở 2, Số 113 đường Nguyễn Tông Quai, phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên).

- Các chỉ tiêu được thực hiện tại phòng thử nghiệm được công nhận phù hợp với TCVN ISO/IEC 17025:2017.

- Phương tiện đo sử dụng trong thử nghiệm các thông số phải được kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường.

- Phương pháp thử và ngưỡng giới hạn cho phép tuân theo quy định trong quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN01-1:2024/BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác (Bao gồm độ chụm và độ đúng) tương đương hoặc cao hơn.

- Kết quả kiểm nghiệm trả trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày bàn giao mẫu. Có thể yêu cầu truy xuất ngẫu nhiên dữ liệu quan trắc gốc từ thiết bị thực hiện (Khoảng 15 – 20% các kết quả thực hiện trên máy, cung cấp bản sao).



PHỤ LỤC 2. MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Giấy mời số 7/GM-KSBT ngày 17 tháng 10 năm 2025 của
Trung tâm Kiểm soát bệnh tật)



TÊN CÔNG TY/ĐƠN VỊ

Số:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc.

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

Công ty..... có địa chỉ tại....., số đăng ký kinh doanh...được cấp bởi...

Trên cơ sở thông báo mời báo giá ngày.....tháng....năm.....của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và khả năng cung ứng của công ty, chúng tôi xin gửi tới Quý Cơ quan Báo giá như sau:

1. Báo giá có các thiết bị và dịch vụ liên quan

TT	Tên thông số	Đơn vị	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Nhôm (Aluminium) (Al)	mg/L			
2	Bor tính chung cho cả Borat và axit Boric (B)	mg/L			
3	Xyanua (CN ⁻)	mg/L			
4	Benzene (C ₆ H ₆)	µg/L			
5	Pentachlorophenol(C ₆ HCl ₅ O)	µg/L			
6	Styrene (C ₈ H ₈)	µg/L			
7	Toluene (C ₇ H ₈)	µg/L			
8	Carbofuran (C ₁₂ H ₁₅ NO ₃)	µg/L			
9	Chlorpyrifos(C ₉ H ₁₁ Cl ₃ NO ₃ PS)	µg/L			
10	Cyanazine (C ₉ H ₁₃ ClN ₆)	µg/L			
11	Hydroxyatrazine (C ₈ H ₁₅ N ₅ O)	µg/L			
12	MCPA (C ₉ H ₉ ClO ₃)	µg/L			
13	Propanil (C ₉ H ₉ Cl ₂ NO)	µg/L			
14	Chloroform (CHCl ₃)	µg/L			



TT	Tên thông số	Đơn vị	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
15	Dibromochloromethane (CHBr ₂ Cl)	µg/L			
16	Acid Monochloroacetic (C ₂ H ₃ ClO ₂)	µg/L			
17	Trichloroacetonitrile (C ₂ Cl ₃ N)	µg/L			
18	Bromodichloromethane (CHBrCl ₂)	µg/L			
19	Bromoform (CHBr ₃)	µg/L			
20	Monochloramine (NH ₂ Cl)	µg/L			
21	Sulfua (sulfide) (S ²⁻)	mg/L			

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm. ..[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 5 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các dịch vụ nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực, nếu sai chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

....., ngày...tháng...năm 2025

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY/ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

